

Số: 69/2025/NQ-HĐND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Quy định chế độ hỗ trợ đối với lực lượng tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm và điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 84/2024/NĐ-CP của Chính phủ về thi điểm phân cấp quản lý nhà nước trong một số lĩnh vực cho chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh quy định;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Xét Tờ trình số 969/TT-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về trình dự thảo Nghị quyết quy định chế độ hỗ trợ đối với những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm và điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; Báo cáo số 302/BC-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2025 về giải trình, bổ sung nội dung về trình dự thảo Nghị quyết quy định chế độ hỗ trợ đối với những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm và điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; Báo cáo thẩm tra số 889/BC-BPC ngày 08 tháng 12 năm 2025 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân Thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết quy định chế độ hỗ trợ đối với lực lượng tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm và điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định về chế độ hỗ trợ đối với lực lượng tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm và điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Đối tượng áp dụng: lực lượng tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm, điều tra, truy tố, xét xử án hình sự theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự thuộc Cơ quan điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố và các Viện kiểm sát nhân dân khu vực, Tòa án nhân dân Thành phố và các Tòa án nhân dân khu vực.

2. Riêng các nguồn tin về tội phạm, vụ việc, vụ án về ma túy thuộc trách nhiệm giải quyết, điều tra, truy tố của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố và các Viện kiểm sát nhân dân khu vực không áp dụng theo quy định của Nghị quyết này.

Điều 3. Điều kiện và mức chi

1. Điều kiện chi hỗ trợ

Việc chi hỗ trợ được thực hiện khi các nguồn tin, vụ việc, vụ án đã hoàn thành ở từng giai đoạn và đảm bảo các văn bản tố tụng tương ứng với từng cơ quan như sau:

a) Đối với giai đoạn giải quyết nguồn tin về tội phạm:

- Cơ quan điều tra: Phải có quyết định khởi tố vụ án hình sự và quyết định phân công kiểm sát viên kiểm sát hoặc quyết định không khởi tố vụ án hình sự và văn bản kết luận kiểm sát của Viện kiểm sát nhân dân có thẩm quyền.

- Viện kiểm sát nhân dân: Phải có văn bản thống nhất khởi tố vụ án hình sự hoặc văn bản kết luận kiểm sát quyết định không khởi tố vụ án.

b) Đối với giai đoạn điều tra, truy tố:

- Cơ quan điều tra: Phải có bản kết luận điều tra vụ án hình sự và cáo trạng hoặc quyết định chuyển vụ án hình sự (ra ngoài địa bàn Thành phố) để tiếp tục điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

- Viện Kiểm sát nhân dân: Phải có quyết định phân công kiểm sát viên kiểm sát việc giải quyết vụ án qua các giai đoạn và có cáo trạng, bản án.

c) Đối với giai đoạn xét xử:

Tòa án nhân dân: Phải có bản án.

2. Mức chi hỗ trợ

a) Hỗ trợ công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm:

- Cơ quan điều tra: 1.700.000 đồng/vụ việc.

- Viện kiểm sát nhân dân Thành phố, Viện kiểm sát nhân dân khu vực: 1.000.000 đồng/vụ việc.

b) Hỗ trợ công tác điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự:

- Cơ quan điều tra: 2.200.000 đồng/vụ án.
- Viện kiểm sát nhân dân Thành phố, Viện kiểm sát nhân dân khu vực: 1.700.000 đồng/vụ án.
- Tòa án nhân dân Thành phố: Vụ án hình sự sơ thẩm: 1.400.000 đồng/vụ án; Vụ án hình sự phúc thẩm: 800.000 đồng/vụ án.
- Tòa án nhân dân khu vực: Vụ án hình sự sơ thẩm: 1.400.000 đồng/vụ án.

Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí thực hiện do ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.
2. Bãi bỏ Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương quy định chế độ hỗ trợ cho những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố:
 - a) Có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.
 - b) Chỉ đạo, đề nghị Công an Thành phố, Tòa án nhân dân Thành phố, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố chịu trách nhiệm xây dựng quy chế thực hiện nội dung tại khoản 2 Điều 3 đảm bảo công khai, minh bạch, đúng đối tượng, đúng quy định.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Thành phố khóa X, Kỳ họp thứ sáu thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Bộ Công an;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội Thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN Thành phố;
- Đại biểu HĐND Thành phố;
- Các sở, ban, ngành Thành phố;
- Văn phòng: Thành ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND Thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN cấp xã;
- Trung tâm Thông tin điện tử Thành phố;
- Lưu: VT, (BPC-Mai, Thuần).

CHỦ TỊCH

Võ Văn Minh

